

Số: 358 /QĐ-HVPNVN

Hà Nội, ngày 25 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy định mức thu phí nhập học, học phí, phí sử dụng khu nội trú và
các loại phí khác năm học 2023-2024

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN PHỤ NỮ VIỆT NAM

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính Phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/9/2021 của Chính Phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Nghị quyết số 03/NQ-HĐHV ngày 20/11/2021 của Hội đồng Học viện Phụ nữ Việt Nam ban hành quy chế Tổ chức và Hoạt động của Học viện Phụ nữ Việt Nam;

Xét đề nghị của Phòng Đào tạo; Phòng Tài chính kế toán; Phòng Tổ chức hành chính; Phòng Công tác sinh viên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định về mức thu lệ phí xét tuyển, lệ phí nhập học cụ thể như sau:

1. Đối với chương trình đào tạo đại học chính quy:

- Lệ phí xét tuyển sớm hoặc xét tuyển bổ sung (sau lịch xét tuyển chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo - nếu có): 50.000 đồng/nguyên vọng.

- Lệ phí xét tuyển theo lịch chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo dựa trên kết quả thi THPT quốc gia năm 2023: Theo quy định chung của Bộ GD&ĐT.

- Lệ phí nhập học: 100.000 đồng/sinh viên.

2. Đối với các chương trình đào tạo khác:

- Lệ phí xét tuyển: 100.000 đồng/học viên

- Lệ phí nhập học: 100.000 đồng/học viên.

1/0

Điều 2. Quy định về mức thu học phí, Khu nội trú, Bảo hiểm y tế và các loại phí khác.

1. Mức thu học phí học kỳ hè năm 2023 (nếu có) và học phí năm học 2023-2024 đối với sinh viên/học viên các hệ đào tạo:

STT	Ngành	Đại học chính quy quy chương trình 3,5 năm và (bao gồm cả chương trình liên thông) (VNĐ/tín chỉ)	Đại học chính quy chương trình 4 năm và (bao gồm cả chương trình liên thông) (VNĐ/tín chỉ)	Chương trình đại học vừa làm vừa học (VNĐ/tín chỉ)	Chương trình sau đại học
1	Quản trị kinh doanh	376.000	388.000	465.000	Thực hiện theo QĐ số 591; 591A/QĐ-HVPNVN-TCKT ngày 02/8/2022 về việc quy định mức thu phí, học phí chương trình đào tạo sau đại học khoá 2022-2024. Các khóa học sau có quyết định riêng.
1.1	Chương trình Chất lượng cao (Ngành Quản trị kinh doanh)		776.000		
1.2	Chương trình Liên kết đào tạo Quốc tế (Ngành Quản trị kinh doanh)		776.000		
2	Luật Kinh tế	373.000	386.000	463.000	
3	Luật	373.000	386.000	463.000	
4	Công nghệ thông tin	428.000	428.000	513.000	
5	Công tác xã hội	397.000	400.000	480.000	
6	Giới và Phát triển	397.000	400.000	480.000	
7	Truyền thông đa phương tiện	413.000	413.000	495.000	
8	Quản trị Du lịch Du lịch và lễ hành	400.000	413.000	495.000	
9	Tâm lý học	400.000	413.000	495.000	
10	Kinh tế	400.000	413.000	459.000	

10C
PH
TET

1/2

*** Ghi chú:**

- Chế độ ưu đãi: **Giảm 5%** trên tổng học phí trong trường hợp sinh viên nộp học phí cho cả 01 năm học (bao gồm 40 tín chỉ học chuyên môn và 8 tín chỉ giáo dục quốc phòng).
- Đối tượng áp dụng: sinh viên hệ chính quy nộp ngay khi nhập học hoặc tuần đầu tiên của học kỳ I.

2. Định mức sử dụng khu nội trú:

- Phí sử dụng khu nội trú nhà A1: 240.000 đồng/sinh viên/tháng, không bao gồm tiền vệ sinh, điện, nước và các dịch vụ khác,
- Phí sử dụng khu nội trú tòa nhà A2: 450.000 đồng/sinh viên/tháng, không bao gồm tiền vệ sinh, điện, nước, thang máy và các dịch vụ khác.
- Quy định mức thu các khoản phí đi kèm:
 - + Phí dịch vụ vệ sinh, nước, dịch vụ vắt quần áo: 70.000 đồng/sinh viên/tháng,
 - + Phí sử dụng thang máy: 50.000 đồng/sinh viên/ tháng,
- Tiền đặt cọc cơ sở vật chất:
 - + Đối với sinh viên đăng ký ở tại khu Nhà A1: 300.000 đồng
 - + Đối với sinh viên đăng ký ở tại khu Nhà A2: 500.000 đồng
 (Tiền đặt cọc cơ sở vật chất sẽ đóng vào đầu kỳ học và thanh toán cho sinh viên sau khi hết kỳ).

3. Bảo hiểm y tế sinh viên (bắt buộc).

- Đối với sinh viên khoá 11:
 - + Bảo hiểm y tế đến tháng 12/2024.
 - + Thời gian tham gia bảo hiểm: từ 1/10/2023 đến 31/12/2024
 - + Mức đóng: 4,5% mức lương cơ sở, cụ thể:

$$1.800.000 \times 4,5\% \times 70\% \times 15 \text{ tháng} = 850.500 \text{ đồng}$$

(Học viện sẽ có thông báo điều chỉnh trong trường hợp có thay đổi mức lương cơ sở).

- Đối với sinh viên các khoá còn lại: Phòng Công tác sinh viên triển khai Thông báo thu bảo hiểm y tế năm 2024 vào tháng 12/2023.

4. Các loại phí khác: Áp dụng đối với sinh viên đại học chính quy

- Khám sức khỏe đầu vào: áp dụng đối với sinh viên bắt đầu vào học tại Học viện (hệ đào tạo đại học chính quy), mức thu: 200.000 đồng/ sinh viên.
- Bộ thẻ sinh viên: bao gồm thẻ đa năng (tích hợp thẻ sinh viên, thẻ thư viện và thẻ ATM) và bộ dây đeo thẻ: áp dụng đối với sinh viên, học viên bắt đầu vào học tại Học viện (tất cả các hệ đào tạo) hoặc làm lại thẻ: 110.000 đồng/sinh viên.
- Sổ tay sinh viên: áp dụng đối với sinh viên bắt đầu vào học tại Học viện (hệ đào tạo đại học chính quy): 75.000 đồng/sinh viên/khóa.
- Chi phí dịch vụ công nghệ thông tin (tài khoản học tập LMS; email; wifi): 100.000đ/ sinh viên/ năm học.

- Đồng phục thể dục (01 bộ mùa hè + 01 áo khoác mùa đông): áp dụng đối với sinh viên bắt đầu vào học tại Học viện (hệ đào tạo đại học chính quy): 350.000đồng/sinh viên/khóa.

Điều 3. Trách nhiệm của các đơn vị trong Học viện

- Phòng Đào tạo có trách nhiệm thông báo các khoản thu cho sinh viên liên quan đến tuyển sinh, liên kết đào tạo, tổ chức đào tạo và trên trang thông tin điện tử quản lý đào tạo của Học viện.

- Phòng Tài chính Kế toán có trách nhiệm thông báo cho sinh viên về mức thu học phí, thời gian thu, hình thức thu; thực hiện thu, quản lý học phí, phí sử dụng khu nội trú và các loại phí dịch vụ khác theo quy định.

- Phòng Tổ chức Hành chính có trách nhiệm thông báo nội dung của Quyết định này liên quan đến cơ sở vật chất, đưa đầy đủ, chính xác các định mức thu/chi vào các hợp đồng, thỏa thuận hợp tác sử dụng cơ sở vật chất, khu nội trú và các dịch vụ khác.

- Phòng Công tác sinh viên có trách nhiệm lập danh sách sinh viên, xác định mức miễn, giảm học phí và các chế độ khác, phối hợp với phòng Tài chính Kế toán thực hiện các thủ tục đề nghị Nhà nước cấp bổ sung ngân sách, triển khai kịp thời đến cố vấn học tập để các bên cùng có trách nhiệm thông báo, nhắc nhở, đôn đốc sinh viên nộp đầy đủ, đúng hạn các khoản học phí và phí theo quy định.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Lãnh đạo các đơn vị thuộc, trực thuộc Học viện Phụ nữ Việt Nam có trách nhiệm triển khai đến viên chức, người lao động biết và thực hiện. Quyết định này thay thế cho Quyết định trước đây có liên quan. /

Nơi nhận:

- Thường trực ĐCT Hội LHPN Việt Nam (để b/c);
- Thành viên BGĐ Học viện;
- Văn phòng (Phòng Tài chính) Hội LHPN VN;
- Các đơn vị thuộc, trực thuộc Học viện;
- Lưu (VT, ĐT, TCKT, CTSV, TCHC).

GIÁM ĐỐC



Trần Quang Tiến